

Số: /KH-UBND

Đông Hòa, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác lao động, thương binh và xã hội năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Đông Hòa về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 (một số chỉ tiêu lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội thị xã năm 2022); Thông báo số 05/TB-SLĐTBXH ngày 13/01/2021 của Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Yên về việc giao chỉ tiêu công tác lao động, thương binh và xã hội năm 2022.

UBND thị xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác lao động, thương binh và xã hội năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Để tiếp tục nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; cải thiện, nâng cao mức sống người có công với cách mạng; bảo đảm an sinh xã hội; mở rộng đối tượng và nâng cao hiệu quả của hệ thống an sinh xã hội; trợ giúp có hiệu quả các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương hoặc gặp rủi ro trong cuộc sống và do đại dịch Covid-19 gây ra; nâng cao khả năng tự đảm bảo an sinh xã hội của người dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

- Đảm bảo việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động; thực hiện hiệu quả và kịp thời việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em; giảm thiểu tệ nạn xã hội; đảm bảo bình đẳng giới giữa nam và nữ; nâng cao tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

2. Yêu cầu

- Lồng ghép các nhiệm vụ trọng tâm công tác lao động, thương binh và xã hội vào việc xây dựng thực hiện phát triển kinh tế - xã hội từ thị xã đến cơ sở để đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ đối với đối tượng chính sách người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, người nghèo, cận nghèo không sai sót, trùng lặp.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Đào tạo nghề cho 200 lao động, trong đó đào tạo nghề cho lao động theo lĩnh vực phi nông nghiệp 150 lao động, lĩnh vực nông nghiệp 50 lao động.

2. Giải quyết việc làm cho 3.200 lao động, trong đó xuất khẩu lao động 60 người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; việc làm tăng thêm 600 lao động.

3. Giảm 34 hộ nghèo, tương ứng giảm 0,1% tỷ lệ hộ nghèo.

4. Vận động Quỹ đền ơn đáp nghĩa 330 triệu đồng, trong đó: ở thị xã 300 triệu đồng và ở các xã, phường 30 triệu đồng.

5. Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em đạt 80% trong năm 2022; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp từ 95% trở lên; giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống dưới 4,5%; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn đuối nước; tiếp tục duy trì mô hình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

(Chỉ tiêu cụ thể của từng xã, phường theo phụ lục đính kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác giải quyết việc làm và dạy nghề

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành, nghề, cơ cấu lao động theo hướng phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Trong đó, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh các ngành, nghề thu hút được nhiều lao động.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất tiêu thủ công nghiệp, nuôi trồng và chế biến các mặt hàng nông, lâm, thủy sản... phát triển để thu hút lao động có việc làm ổn định.

- Tổ chức đa dạng các loại hình tuyên truyền trên Đài Truyền thanh thị xã, xã, phường qua sinh hoạt cộng đồng dân cư, chính quyền, đoàn thể... về ngành nghề đào tạo, số lượng tuyển sinh để từ đó người dân nắm bắt được thông tin và đăng ký vào học các lớp nghề.

- Thống kê, xác định, chọn lựa mô hình đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã, mang tính trọng điểm phát triển kinh tế vùng như: nghề kỹ thuật trồng lúa chất lượng cao, chăn nuôi gia súc, gia cầm, thú y, hàn, tiện, điện, kỹ thuật đánh bắt cá xa bờ... Gắn nhu cầu của thị trường lao động, xây dựng mối liên kết trong quá trình đào tạo giữa cơ sở dạy nghề với các doanh nghiệp, để tạo việc làm ổn định cho lao động.

2. Công tác chính sách người có công với cách mạng

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi cho đối tượng người có công với cách mạng theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; thực hiện giải quyết các hồ sơ đối tượng chính sách người có công với cách mạng kịp thời không để hồ sơ tồn đọng.

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình chăm sóc nâng cao mức sống người có công; duy trì và đẩy mạnh phong trào xã, phường làm tốt công tác thương binh liệt sĩ, người có công, nâng cao hơn nữa mức sống về vật chất và tinh thần cho người có công; thực hiện hỗ trợ nhà ở, tặng sổ tiết kiệm... đúng đối tượng và hiệu quả. Thực hiện tốt việc chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn thị xã.

- Tiếp tục tổ chức vận động cán bộ, công chức, nhân viên, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thị xã tham gia ủng hộ, đóng góp quỹ đền ơn đáp nghĩa thị xã, xã, phường. Qua đó triển khai hỗ trợ đột xuất và sửa chữa, xây dựng nhà tình nghĩa cho người có công kịp thời.

3. Công tác bảo trợ xã hội, giảm nghèo, tệ nạn xã hội

- Tiếp tục thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Trợ cấp xã hội thường xuyên, trợ cấp xã hội đột xuất khi xảy ra thiên tai theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện tốt các chính sách về “an sinh xã hội” tạo cơ hội cho các đối tượng yếu thế trong xã hội sớm tiếp cận được các dịch vụ cần được trợ giúp, để họ ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng xã hội.

- Tiếp tục triển khai Đề án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, bao gồm: đào tạo cán bộ làm công tác giảm nghèo; tổ chức tập huấn, hướng dẫn người nghèo biết cách làm ăn; hỗ trợ các ngành, nghề phát triển theo hướng tập trung; hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo phát triển sản xuất - kinh doanh. Kết hợp công tác hỗ trợ vốn với việc đào tạo, tập huấn hướng dẫn cách làm ăn thông qua các chương trình khuyến công, nông, lâm, ngư kết hợp chặt chẽ giữa 3 yếu tố (vốn, kinh nghiệm sản xuất và điều kiện tự nhiên), tạo điều kiện để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định thu nhập và thực hiện giảm nghèo theo hướng bền vững, chống tái nghèo.

- Thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ người nghèo và cận nghèo; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, hội, đoàn thể, xây dựng các chương trình, đề án thực hiện giảm nghèo cho đoàn viên, hội viên; đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực trong cộng đồng để tham gia thực hiện giảm nghèo.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận dự án, ưu tiên cho hộ nghèo vay vốn tín dụng ưu đãi để chăn nuôi và sản xuất bằng các nguồn vốn như: vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm, vốn Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn đóng góp, vốn của các tổ chức hội, đoàn thể và các nguồn vốn lồng ghép khác... nhằm tăng thu nhập, phát triển kinh tế gia đình, tiến đến vượt nghèo và trả nợ vốn vay đúng hạn.

- Thực hiện tốt chính sách trợ giúp cho những người, hộ bị thiên tai, hỏa hoạn, tạo điều kiện cho họ nhanh chóng khắc phục khó khăn, sớm ổn định cuộc sống. Đối với hộ nghèo là người già, neo đơn, người tàn tật, trẻ em mồ côi cả cha lẫn mẹ, thực hiện đúng, đủ, kịp thời việc trợ cấp thường xuyên hàng tháng.

- Tích cực tuyên truyền, vận động hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế theo chính sách ưu đãi của Nhà nước, đạt 100%. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với hộ nghèo, cận nghèo.

- Các cơ quan, ban, ngành liên quan, phối hợp với Mặt trận, các hội, đoàn thể thị xã, bên cạnh nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, tổ chức huy động nhiều nguồn lực trong cộng đồng dân cư, vốn tự có hộ gia đình... cho công tác giảm nghèo, xóa nhà ở tạm cho hộ nghèo.

- Phân đầu trong năm 2022 hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo trong diện xóa nhà ở tạm và giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt chỉ tiêu giao.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động 10 đội tình nguyện xã hội các xã, phường; duy trì xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

4. Công tác chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới

- Tổ chức tuyên truyền Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Bình đẳng giới đến Nhân dân.

- Tổ chức triển khai đầy đủ và kịp thời các hoạt động ngày Quốc tế thiếu nhi, Tháng hành động vì trẻ em, tết Trung thu... cho trẻ em kịp thời và đầy đủ.

- Duy trì và giữ vững xã, phường không có tai nạn thương tích trẻ em; xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn thị xã thực hiện tốt Luật Bình đẳng giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Cơ quan thường trực tham mưu giúp UBND thị xã chỉ đạo thực hiện tốt công tác lao động, thương binh và xã hội; định kỳ hàng quý, sáu tháng, cả năm tổng hợp, báo cáo UBND thị xã về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, xác định đối tượng để thực hiện các chính sách, đề án thuộc các chương trình người có công với cách mạng, dạy nghề, việc làm, giảm nghèo, tệ nạn xã hội, trẻ em, bình đẳng giới; xây dựng và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững; xây dựng hệ thống thông tin giám sát, đánh giá từng chính sách, dự án hiệu quả đúng theo quy định.

- Tăng cường hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác lao động, việc làm, dạy nghề, giảm nghèo, tệ nạn xã hội, trẻ em bình đẳng giới trên địa bàn thị xã; hướng dẫn thực hiện chính sách dạy nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động và phát triển thị trường lao động; công bố tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của thị xã và các xã, phường; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác lao động, thương binh và xã hội định kỳ hàng năm.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Lồng ghép nguồn lực từ chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của thị xã để triển khai hiệu quả về dạy nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo.

- Tổng hợp các nguồn lực thực hiện lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội. Theo dõi cấp phát, giám sát chi tiêu tài chính theo quy định.

3. Chi cục Thống kê

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã hướng dẫn, triển khai công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; cung cấp số liệu tổng số dân số, tổng số hộ dân cư trên địa bàn để phục vụ công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của thị xã và các xã, phường.

4. Phòng Kinh tế

Theo dõi lĩnh vực dạy nghề nông nghiệp và thực hiện dự án khuyến nông - lâm - ngư và hỗ trợ phát triển sản xuất cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo Quyết định số 1722 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 18 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã tổ chức mở các lớp đào tạo nghề lĩnh vực nông nghiệp cho 50 lao động nông thôn ở các xã, phường trên địa bàn thị xã.

5. Phòng Quản lý đô thị

Tiếp tục phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH, các phòng, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện dự án khuyến công và hỗ trợ phát triển sản xuất đối với các lĩnh vực do phòng, ban, ngành phụ trách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

6. Trung tâm Y tế thị xã

Chủ trì, phối hợp cùng các phòng, ban, ngành có liên quan thực hiện chính sách khám chữa bệnh cho đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, người nghèo, người cận nghèo.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp cùng các phòng, ban, ngành có liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ ưu đãi về giáo dục cho học sinh nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội.

8. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã

Chủ trì, phối hợp cùng các tổ chức hội, đoàn thể, ngành liên quan và UBND các xã, phường thực hiện chính sách hỗ trợ vốn vay học nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động và các nguồn vốn tín dụng ưu đãi khác cho người nghèo như: hỗ trợ phát triển sản xuất, xóa nhà ở tạm, học sinh, sinh viên.

9. Phòng Tư pháp

Chủ trì triển khai chính sách hỗ trợ pháp lý cho người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và Nhân dân sinh sống trên địa bàn thị xã.

10. Bảo hiểm xã hội thị xã

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động-TB&XH, các ngành liên quan và UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền chính sách bảo hiểm xã hội và y tế cho Nhân dân trên địa bàn, tham gia bảo hiểm để hưởng ưu đãi của Nhà nước. Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ

xã hội, hộ nghèo và trẻ em kịp thời, đúng theo quy định. Đồng thời xây dựng kế hoạch và hướng dẫn cho hệ thống đại lý bảo hiểm ở các xã, phường, căn cứ danh sách hộ cận nghèo năm 2022 đăng ký tham gia 100% BHYT.

11. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh dạy nghề cho 200 lao động nông thôn (nghề phi nông nghiệp 150 lao động, nghề nông nghiệp 50 lao động) đúng đối tượng, đúng nội dung, chương trình học nghề của Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn và theo hợp đồng ký kết với Phòng Lao động - TB&XH, Phòng Kinh tế. Sử dụng kinh phí đúng mục đích, chịu trách nhiệm về các chứng từ sử dụng kinh phí theo Đề án.

- Thực hiện chương trình dạy nghề đã đăng ký tại Sở Lao động - TB&XH theo phân cấp quản lý. Biên soạn giáo trình dạy nghề theo đúng quy định. Tổ chức thi kiểm tra, đánh giá hoàn thành khóa học, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật cho người học nghề đạt yêu cầu.

- Định kỳ hàng quý, sáu tháng, cả năm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch dạy nghề cho UBND thị xã (qua Phòng Lao động - TB&XH) để tổng hợp báo cáo Thường trực Thị uỷ và UBND tỉnh.

12. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác lao động, thương binh và xã hội; chỉ đạo và hướng dẫn công chức văn hóa - xã hội các xã, phường làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác lao động, thương binh và xã hội ở địa phương.

13. Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh

Phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH triển khai tuyên truyền, phổ biến trên sóng phát thanh của Đài Truyền thanh thị xã các chủ trương, chính sách ưu đãi của Nhà nước về công tác lao động, thương binh và xã hội; chỉ đạo và hướng dẫn Đài Truyền thanh các xã, phường làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác lao động, thương binh và xã hội ở địa phương.

14. Các cơ quan, ban, ngành liên quan

Theo chức năng và nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai và phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các chính sách về ưu đãi người có công với cách mạng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, tệ nạn xã hội, trẻ em, bình đẳng giới đạt hiệu quả.

15. UBND các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác lao động, thương binh và xã hội. Đồng thời tích cực phối hợp cùng các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể thị xã có liên quan triển khai thực hiện các chính sách về ưu đãi người có công với cách mạng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, tệ nạn xã hội, trẻ em,

bình đẳng giới đạt chỉ tiêu đề ra (kế hoạch hoàn thành trước ngày 15/3/2022) gửi về UBND thị xã (qua Phòng Lao động - TB&XH).

- Kiện toàn các Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội, thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác lao động, thương binh và xã hội ở địa phương mình.

- Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã (qua Phòng Lao động - TB&XH) để tổng hợp báo cáo Thường trực Thị ủy và UBND tỉnh (báo cáo quý gửi trước ngày 15 tháng cuối quý, 06 tháng gửi trước ngày 30/5 và báo cáo năm trước ngày 05/12).

16. Đề nghị Mặt trận và các hội, đoàn thể thị xã

Phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cho Nhân dân tham gia học nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội, trẻ em, bình đẳng giới và chăm sóc đời sống người có công.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác lao động, thương binh và xã hội năm 2022 của UBND thị xã; yêu cầu các cơ quan, ban, ngành liên quan và UBND các xã, phường triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTB&XH (b/c);
- Thường trực Thị ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Chánh, PCVP HĐND&UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hồng

